

Bản án số: 65/2023/HS-ST

Ngày 27/7/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BV, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan; Ông Phùng Xuân Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hải – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BV, TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông
Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BV xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm T lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

1/. Họ và tên: Trần Văn Ch, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Tổ A, thị trấn NT TP, huyện VC, tỉnh Yên Bái. Trình độ văn hóa 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn thể, đảng phái: không. Con ông Trần Văn T, sinh năm 1964, con bà Trần Thị H, sinh năm 1968; Vợ là Bùi Thị Sao T, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Có hai con: con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự : Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T (đã chết)

+ Người đại diện hợp pháp, kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị hại:

-... Bà Nguyễn Thị Tn, sinh năm 1950

-... Chị Ngô Thị B, sinh năm 1982

-... Cháu Nguyễn Thị Hà Ph, sinh năm 2003

Cùng trú tại: Thôn ĐC, xã TA, huyện BV , Hà Nội

+ Người đại diện theo ủy quyền của bà Tn, chị Bùi Thị Sao T, cháu Ph: Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn ĐC, xã TA, BV, Hà Nội. (Anh Ngọc A vắng mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn B, xã NT, huyện VC , tỉnh Yên Bái.

-... Ông Ngô Văn D, sinh năm 1955.

-... Chị Ngô Thị B, sinh năm 1982

Đều địa chỉ: Thôn ĐC, xã TA, huyện BV , thành phố Hà Nội.

(Anh L, ông D, chị Bùi Thị Sao T vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 15 ngày 12/11/2022, tại ngã ba giao nhau giữa đường tránh tỉnh lộ 414 và lối rẽ đi vào thôn HL, xã TL xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Accent màu trắng, BKS 21A- 07X.XX do Trần Văn Ch điều khiển đi theo hướng tỉnh lộ 414 đi bãi rác Xuân Sơn với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu vàng nâu, BKS 29V1-6XX.XX do anh Nguyễn Văn T điều khiển đi hướng ngược chiều chở theo ông Ngô Văn D. Hậu quả, anh T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện 105 ST và đã tử vong tại bệnh viện. Hai phương tiện hư hỏng sau tai nạn. Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện BV đã phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và thu thập các tài liệu liên quan. Khám nghiệm hiện trường xác định:

- Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông là ngã ba giao nhau giữa đường tránh Tỉnh lộ 414 – bãi rác Xuân Sơn và lối rẽ vào thôn HL, xã TL , huyện BV. Mặt đường tại vị trí xảy ra tai nạn rộng 9,2m, đường được trải nhựa, giữa đường có vạch sơn kẻ đường đứt quãng. Đoạn đường cong về phía bên phải theo chiều đường tránh Tỉnh lộ 414 – bãi rác Xuân Sơn. Tầm nhìn không bị hạn chế.

- Lấy mép đường phải theo chiều thôn Hiệu Lực đi Tỉnh lộ 414 làm mép đường chuẩn. Sau tai nạn, xe ô tô BKS 21A-07X.XX đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng thôn Hiệu Lực, đuôi xe hướng Tỉnh lộ 414, trực trước bên trái và trực sau bên trái cách mép đường chuẩn lần lượt là 0,95m và 0,8m. Xe mô tô BKS 29V1-6XX.XX đã được người dân Dng trên đường, đầu xe hướng thôn Hiệu Lực chệch chéo mép đường chuẩn, đuôi xe hướng Tỉnh lộ 414 chệch chéo ra vạch kẻ giữa đường, trực trước và trực sau cách mép đường chuẩn lần lượt là 1m và 1,75m.

- Trên hiện trường để lại các dấu vết:

+ Vết 1: Vết mài trượt liền trên mặt đường có chiều từ bãi rác Xuân Sơn đi Tỉnh lộ 414, đầu vết cách mép đường chuẩn 4,75m, cuối vết cách mép đường chuẩn 4,52m

+ Vết 2: Vết mài trượt trên mặt đường có chiều hướng như vết 1, đầu vết cách mép đường chuẩn 4,65m, cuối vết cách mép đường chuẩn 4,55m.

Ngày 25/11/2022, CQĐT ra Quyết định trưng cầu giám định số 462 đề giám định cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa các phương tiện. Tại kết luận giám định số 8094 ngày 09/12/2022 của Viện khoa học hình sự kết luận:

“- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen ở mặt ngoài phía trên ốp chắn bánh trước và ở cánh cửa bên phải xe ô tô biển số 21A-07X.XX có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước, mất chất màu đen ở ốp nhựa gương chiếu hậu và núm nhựa (bịt gương chiếu hậu với cần gương) bên phải xe mô tô biển số 29V1-6XX.XX khi xe mô tô này đã nghiêng bên phải.

- Dấu vết trượt xước, mất chất màu đen, bám dính chất màu vàng ở má ngoài lốp bánh trước bên phải xe ô tô biển số 21A-07X.XX có chiều ngược chiều chuyển động quay tiến của bánh xe, phù hợp với dấu vết trượt xước mất chất màu vàng, bám dính chất màu đen ở ốp nhựa đầu xe mô tô biển số 29V1-6XX.XX khi xe mô tô này đã nghiêng bên phải.

- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen và chất màu vàng ở mặt ngoài phía sau ốp chắn bánh trước, cánh cửa trước, cánh cửa sau bên phải xe ô tô biển số 21A-07X.XX có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước mất chất màu vàng, mất chất màu đen ở ốp nhựa đầu xe mô tô biển số 29V1-6XX.XX khi xe mô tô này đã nghiêng sang bên phải.

- Dấu vết trượt xước, mất chất màu trắng ở mặt ngoài bên dưới phải sau ốp chắn bánh trước bên phải xe ô tô biển số 21A-07X.XX có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng ở đầu tay phanh trước bên phải xe mô tô biển số 29V1-6XX.XX khi xe mô tô này đã nghiêng bên phải”

CQĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi số 448 ngày 12/11/2022, để xác định nguyên nhân chết của Nguyễn Văn T. Tại kết luận giám định số 1680 ngày 08/12/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: “*Nạn nhân Nguyễn Văn T tử vong do đa chấn thương, chấn thương ngực mức độ rất nặng*”.

Ngày 25/11/2022, CQĐT ra Quyết định trưng cầu giám định số 463 để xác định nồng độ cồn và chất ma túy trong mẫu máu của Trần Văn Ch. Tại Kết luận giám định số 811 ngày 29/11/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: “*1. Mẫu máu của Trần Văn Ch giám định không phát hiện thấy Ethanol; 2. Mẫu máu của Trần Văn Ch giám định không phát hiện các chất ma túy*”

Căn cứ các tài liệu thu thập được xác định: Buổi sáng ngày 12/11/2022, Ch có gọi điện thoại cho Nguyễn Văn L để hỏi mượn xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, BKS 21A-07X.XX đi Hà Nội và được L đồng ý. Sau đó, L có nhờ Ch đi qua huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đón bạn tên là G để đưa G ra sân bay Nội Bài. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Ch đến nhà L lấy xe ô tô rồi điều khiển đi xuống Hà Nội. Khi qua địa bàn huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ thì đón thêm G. Sau đó, điều khiển xe ô tô đi qua cầu ĐQ sang địa phận huyện BV để đi về ST. Khi đến địa phận xã TL, Ch điều khiển xe ô tô đi vào đường qua bãi rác Xuân Sơn để đi về hướng cầu Vĩnh Thịnh. Khi đi được một đoạn thì G chỉ Ch đi vào một lối rẽ phía trước cách khoảng 100m ở bên trái đường để G vào có việc riêng. Khi xe ô tô còn cách lối rẽ khoảng 10m, Ch điều khiển xe đi sang bên làn đường trái để đi vào lối rẽ. Khi xe ô tô còn cách lối rẽ khoảng 2-3m thì Ch quan sát thấy có một xe mô tô do Nguyễn Văn T điều khiển, chở sau là ông Ngô Văn D đi từ hướng bãi rác Xuân Sơn đến ngã ba, hướng thẳng về phía xe ô tô của Ch. Xe mô tô này đang đi bên làn đường phải theo hướng di chuyển, ngược chiều với hướng di chuyển của xe ô tô. Ch chưa kịp đánh lái để tránh thì xe mô tô này đâm vào sườn xe ô tô bên phải của Ch, cả xe mô tô và người trượt dọc theo sườn xe ô tô bên phải rồi ngã văng ra đường. Sau khi va chạm, Ch điều khiển xe đi khoảng 10m nữa rồi dừng lại sát mép đường bên trái theo

chiều di chuyển. Ch và G xuống xe thì thấy xe mô tô bị đổ áp sườn phải xuống đường, một người nam giới nằm ngửa ở đường gần xe mô tô, người còn lại nằm úp mặt xuống đường, cách xe mô tô khoảng 2-3m, người này bị bất tỉnh. Sau đó, Ch cùng mọi người đưa người nam giới bất tỉnh đi cấp cứu. Đối với ông Ngô Văn D, sau tai nạn bị thương tích nhẹ nên đã từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì.

Vật chứng và đồ vật thu giữ: 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent màu trắng BKS 21A-07X.XX quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn L. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe ô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Cơ quan CSĐT Công an huyện BV đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu sơn vàng nâu BKS 29V1-6XX.XX, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Ngô Thị B. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe ô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Cơ quan CSĐT Công an huyện BV đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về dân sự: Trần Văn Ch đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Văn T số tiền 230.000.000đ. Gia đình anh T đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Ch và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự. Về hư hỏng của chiếc xe ô tô BKS 21A-07X.XX và chiếc xe mô tô BKS 29V1-6XX.XX. Các chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn L và chị Ngô Thị B đều không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng trạng số: 57/CT-VKS ngày 29/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện BV truy tố bị cáo Trần Văn Ch về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BV vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm a, khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn Ch từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Về dân sự phía bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại về Tnh mạng, tinh thần và không yêu cầu gì thêm về dân sự. Anh Nguyễn Văn L, chị Ngô Thị B, ông Ngô Văn D đều không có yêu cầu dân sự. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện BV, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện BV, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn Ch thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm Ph tiện, định giá tài sản, khám nghiệm tử thi. Như vậy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ 15 ngày 12/11/2022, Trần Văn Ch điều khiển xe ô tô chuyển hướng từ đường tỉnh lộ 414 sang đường rẽ để vào thôn HL, xã TL đã không nhường đường cho Trần Văn T đang điều khiển xe mô tô đi trên phần đường ngược chiều, dẫn đến xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào phần bánh xe phía trước bên phải xe ô tô của Ch gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả, anh Trần Văn T bị thương nặng sau đó tử vong. Hành vi của bị cáo Trần Văn Ch đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định về chuyển hướng xe; Với hậu quả làm chết 01 người đã cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện BV truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến Tnh mạng của người khác. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi vi phạm bị cáo gây ra.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn Ch không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả về tính mạng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Qua phân tích và nhận định như trên, trên cơ sở xem xét, đánh giá toàn diện chứng cứ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. HĐXX xét thấy: Đối với bị cáo Trần Văn Ch có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận tội, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả về thiệt hại Tnh mạng, tinh thần cho gia đình bị hại, hai bên gia đình đã hòa giải, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại, khi điều khiển xe mô tô vào điểm qua khuất tầm nhìn, không chú ý quan sát giảm tốc độ đến mức an toàn dẫn đến xảy ra vụ nạn giao thông. Do vậy HĐXX xét thấy bị cáo Trần Văn Ch có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, do vậy xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo Trần Văn Ch chấp hành hình phạt tù, mà áp dụng Điều 65 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017 cho bị cáo Trần Văn Ch được hưởng án treo, cải tạo giáo dục tại địa Ph cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội, cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Tại khoản 5 Điều 260 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. HĐXX xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện người bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại về Tnh mạng, tổn thất sức khỏe, tinh thần, số tiền 230.000.000đ, nay không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Đối với: 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent màu trắng BKS 21A-07X.XX quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn L. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe ô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Cơ quan CSĐT Công an huyện BV đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu sơn vàng nâu BKS 29V1-6XX.XX, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Ngô Thị B. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe ô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Cơ quan CSĐT Công an huyện BV đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với 01 giấy phép lái xe (bản gốc) được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. HĐXX xét thấy đây là giấy tờ tùy thân, quyền nhân thân của bị cáo do vậy xét trả lại cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ch phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2/ Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Ch : 15 (*Mười lăm*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (*Ba mươi*) kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Văn Ch về Ủy ban nhân dân Thị trấn Nông Trường Trần Phú, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Án phí: Áp dụng Điều 135 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Ch phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Trần Văn Ch có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phúc Thịnh

